

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **128/2023/HS-ST**  
Ngày 26 - 12 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Huyền  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Khương Duy;  
Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2023/TLST-HS ngày 22/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 14/12/2023, đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Thị L**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 22/6/1963 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê B và bà Nguyễn Thị S (đều đã chết); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 04; chồng: Phan Thanh H, sinh năm 1962; con: có 03 con (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Vào ngày 29/11/2015, bị Công an thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu*”, với hình thức phạt tiền 7.500.000 đồng (đã thi hành ngày 02/12/2015).

+ Ngày 27/7/2023, bị Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc, xuất xứ là thực phẩm*”, với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã thi hành ngày 07/8/2023).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2023 đến ngày 31/8/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Bảo lãnh*”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Huy P, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 19/7/2023, Lê Văn T (là lái xe thuê) điều khiển xe ô tô BKS 81D - 002.68 (xe mượn của anh Nguyễn Huy P) chở Lê Thị L đi lên bến xe thị trấn Lao Bảo (thuộc huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị) để chở hàng hóa là cám và gạo. Khoảng 06 giờ cùng ngày, T dừng đỗ xe ở vị trí đối diện bến xe thị trấn Lao Bảo (theo hướng từ Lao Bảo về Đông Hà) rồi đi ăn sáng, uống cà phê. Lúc này, L ở lại xe một mình thì có người đàn ông (chạy xe thồ) đi đến nên L hỏi “*Có biết chỗ bán thuốc lá điếu nhãn hiệu JET do nước ngoài sản xuất và đường kính trắng không*”, thì người này nói “*Tôi có bán thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và đường kính trắng*”. Qua trao đổi thì người đàn ông đồng ý bán 01 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET với giá 17.000 đồng/bao và đường kính trắng với giá 18.000 đồng/kilôgam. Lê Thị L đồng ý mua 6.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và 100 kilôgam đường kính trắng. Sau khi thỏa thuận xong, người đàn ông này đã điều khiển xe mô tô đi và chở 6.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và 100 kilôgam đường kính trắng đến giao cho L và L đã thanh toán tiền mặt 103.800.000 đồng (gồm 102.000.000 đồng là tiền mua thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và 1.800.000 đồng là tiền mua đường kính trắng). Sau khi trả tiền xong, người đàn ông này rời đi, còn L sắp xếp số thuốc lá điếu và đường kính trắng trên sàn xe phía sau chỗ ngồi của ghế tài xế. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, T quay trở lại thì L đã nói với T đã mua được cám và gạo nên yêu cầu T điều khiển xe ô tô về thị xã Quảng Trị. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi đến đường Lê Duẩn (Quốc lộ 1A thuộc khu phố 1, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà) thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 711/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 6.000 bao thuốc lá ghi nhãn hiệu JET đều là thuốc lá điếu thành phẩm (loại 20 điếu/bao); không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Cáo trạng số 126/CT-VKSDH ngày 22/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm 03 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

*Về vật chứng thu giữ:*

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng: 12 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt từ 01 đến 12, bên trong chứa 5.760 bao thuốc lá điếu ghi nhãn hiệu JET hoàn lại sau giám định; 13 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 56cm x 80cm; 03 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 72cm x 96cm và 03 bao nilong màu trắng trong suốt, mỗi bao có kích thước 77cm x 83cm.

**Bị cáo trình bày lời nói sau cùng:** Mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19/7/2023, tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Lê Thị L đã mua 6.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET do nước ngoài sản xuất của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 102.000.000 đồng (17.000 đồng/bao), với mục đích bán lại để kiếm lời. Tuy nhiên, trên đường đưa số hàng hoá nói trên về thị xã Quảng Trị để tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang tại đường Lê Duẩn (Quốc lộ 1A thuộc khu phố 1, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà) và thu giữ toàn bộ số hàng hoá nói trên. Tại bản Kết luận giám định số: 711/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 6.000 bao thuốc lá ghi nhãn hiệu JET đều là thuốc lá điều thành phẩm (loại 20 điếu/bao); không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu*” nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với số lượng hàng cấm rất lớn. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội trong khoảng thời gian đủ dài, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Huy P, gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 81D - 002.68 nhãn hiệu MERCEDES-BENZ; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4900946 của xe ô tô biển kiểm soát 81D - 002.68 do Công ty TNHH Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Gia Lai cấp ngày 06/4/2023; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022933 của xe ô tô biển kiểm soát 81D - 002.68 do Phòng CSGT, Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 04/10/2017. Xét thấy, việc trả lại các vật chứng trên là đúng quy định pháp luật; ông P không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Đối với 5.760 bao thuốc lá điều ghi nhãn hiệu JET được bỏ vào 12 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt từ 01 đến 12, bên ngoài có băng dán niêm phong có chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong. Xét thấy, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 13 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 56cm x 80cm; 03 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 72cm x 96cm; 03 bao nilong màu trắng trong suốt, mỗi bao có kích thước 77cm x 83cm. Xét thấy, là đây là các vật dụng bị cáo dùng để đựng 6.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Lê Thị L 100kg đường kính trắng không rõ nguồn gốc xuất xứ, không nguyên bao, không xác định được thời gian sản xuất, hạn sử dụng, không có hoá đơn chứng từ. Ngày 27/7/2023, Trưởng Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Thị L, với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là có cơ sở.

**[5] Các vấn đề khác:**

- Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông đã bán 6.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 100kg đường kính trắng cho bị cáo Lê Thị L nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với ông Lê Văn T là người được Lê Thị L thuê để lái xe trả tiền công theo ngày. Việc Lê Thị L mua 6.000 bao thuốc lá điều Jet nhập lậu do nước ngoài sản xuất để bán kiếm lời, ông T không biết nên không xem xét.

- Đối với ông Nguyễn Huy P là chủ xe ô tô mang biển kiểm soát 81D-002.68 cho Lê Thị L mượn xe ô tô nói trên để về chở đồ dùng trong gia đình. Việc Lê Thị L sử dụng xe ô tô để vận chuyển thuốc lá điều nhãn hiệu JET và đường kính trắng, ông P không biết và không liên quan gì nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thời hạn áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo còn trên 45 ngày, do đó không cần thiết ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.**

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị L **08** (*Tám*) năm **01** (*Một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2023 đến ngày 31/8/2023.

**3. Về vật chứng thu giữ:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

+ 12 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt từ 01 đến 12, bên trong chứa 5.760 bao thuốc lá điều ghi nhãn hiệu JET, bên ngoài có băng dán niêm phong có chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

+ 13 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 56cm x 80cm;

+ 03 bao gai màu xanh, mỗi bao có kích thước 72cm x 96cm;

+ 03 bao nilong màu trắng trong suốt, mỗi bao có kích thước 77cm x 83cm.

*Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/12/2023, giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.*

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

Buộc bị cáo Lê Thị L phải chịu số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Xuân Huyền**